

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/DS-ST

Ngày: 17 – 02 – 2025

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Kim Thị Sà Mết**

2. Ông **Đào Văn Vĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tào Diệu Như**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lào** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 339/2024/TLST – DS ngày 14 tháng 11 năm 2024 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ trụ sở chính: Số B - B N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ nhận thông báo: Số D Quốc Lộ A, ấp T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** – Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Lại Quốc K**, sinh năm 1999 – Chuyên viên khách hàng cá nhân. Địa chỉ thường trú: Ấp Ô, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ liên lạc: Số A đường T, Khóm C, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Văn bản ủy quyền ngày 11/10/2024. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- Bị đơn: Bà **Lý Thị Linh Đ**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 10 năm 2024 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền ông Lại Quốc K, trình bày:

Ngày 14/8/2020, bà Lý Thị Linh Đ có ký với Ngân hàng TMCP S (sau đây viết tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Lý Thị Linh Đ, ngày 26/8/2020 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Lý Thị Linh Đ đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 9.900.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 04/12/2024, bà Lý Thị Linh Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 11.088.808 đồng. Do bà Lý Thị Linh Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 24 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Lý Thị Linh Đ vẫn không có thiện chí trả nợ nên ngày 22/11/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 13 của Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tính đến ngày 22/12/2024, bà Lý Thị Linh Đ còn nợ Ngân hàng các khoản sau: Nợ gốc 9.900.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí 7.733.463 đồng, tổng cộng là 17.633.463 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lý Thị Linh Đ thanh toán số tiền nợ thẻ tín dụng tính đến ngày 22/12/2024 là 17.633.463 đồng, trong đó nợ gốc 9.900.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí 7.733.463 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 23/12/2024 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ nêu trên.

Bị đơn bà Lý Thị Linh Đ: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa xét xử, bà Lý Thị Linh Đ đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn bà Lý Thị Linh Đ chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S, buộc bà Lý Thị Linh Đ phải có nghĩa vụ

thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền nợ tính đến ngày 22/12/2024 là 17.633.463 đồng, trong đó nợ gốc 9.900.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí 7.733.463 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 23/12/2024 đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng. Về án phí, bà Lý Thị Linh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 09 tháng 10 năm 2024, Ngân hàng Thương mại cổ phần S (sau đây viết tắt là Ngân hàng) nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu bà Lý Thị Linh Đ thanh toán tiền nợ vay theo Hợp đồng tín dụng; đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về hợp đồng tín dụng theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng thể hiện địa chỉ của bà Lý Thị Linh Đ tại ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 08/01/2025, ông Lại Quốc K là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Lý Thị Linh Đ đã được tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lại Quốc K và bà Lý Thị Linh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa bà Lý Thị Linh Đ với Ngân hàng thể hiện Ngân hàng cấp thẻ tín dụng cho bà Lý Thị Linh Đ với hạn mức thẻ tín dụng là 10.000.000 đồng, với mức lãi suất 31,20%/năm, có chữ ký tên của bà Lý Thị Linh Đ. Đối chiếu với Bảng tóm tắt sao ngày 25/12/2024 của Ngân hàng thể hiện: Bà Lý Thị Linh Đ có Giấy chứng minh nhân dân số 385352111, số thẻ 970403-9150 đã sử dụng thẻ tín dụng do Ngân hàng cấp để rút số tiền 9.900.000 đồng thực hiện các giao dịch và đã thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi tính đến ngày 22/7/2023 được 11.088.808 đồng. Từ ngày 23/7/2023 đến nay, bà Lý Thị Linh Đ không thanh toán tiền gốc, lãi cho N nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lý Thị Linh Đ thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 22/12/2024 là 17.633.463 đồng, trong đó nợ gốc 9.900.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí 7.733.463 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 23/12/2024 đến khi thanh toán xong nợ gốc nêu trên theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 1, khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà Lý Thị Linh Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nêu trên.

[4] Về án phí sơ thẩm dân sự: Bà Lý Thị Linh Đ phải chịu 5% của số tiền 17.633.463 đồng phải thanh toán cho Ngân hàng bằng 881.673 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng đã nộp 411.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004427 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu được trả lại.

[5] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S đối với bà Lý Thị Linh Đ về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bà Lý Thị Linh Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, Chi nhánh B nhận theo hợp đồng đã ký kết) số tiền gốc, lãi tính đến ngày 22 tháng 12 năm 2024 là 17.633.463 đồng, trong đó nợ gốc 9.900.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí 7.733.463 đồng.

3. Kể từ ngày 23/12/2024, bà Lý Thị Linh Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S (do Ngân hàng Thương mại cổ phần S, Chi nhánh B nhận theo hợp đồng đã ký kết) theo mức lãi suất được quy định theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 26 tháng 8 năm 2020 đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần S thì lãi suất mà bà Lý Thị Linh Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Thị Linh Đ phải nộp số tiền 881.673 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp 411.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004427 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu được trả lại đủ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hoàng Tính